

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ: BÉ BIẾT BAO NHIÊU NGHỀ – NGÀY 22/12

(Thời gian thực hiện 4 tuần. Từ ngày 01/12 đến 26/12/2025)

I. MỤC TIÊU CHỦ ĐỀ

TT	Độ tuổi	Mục tiêu	Nội dung		Hoạt động	Điều chỉnh bổ sung
			Chung	Riêng		
1. Lĩnh vực phát triển thể chất						
a) Phát triển vận động						
1	3	Trẻ thực hiện đủ các động tác trong bài tập thể dục theo hướng dẫn	* 3,4,5T: Hô hấp: Thổi bóng bay, gà gáy		* Hoạt động học: Thể dục sáng : Hô hấp: Thổi bóng bay, gà gáy.	
2	4	Trẻ thực hiện đúng, đầy đủ, nhịp nhàng các động tác trong bài tập thể dục theo hiệu lệnh	` Tay: + Hai tay đưa lên cao, ra phía trước, sang 2 bên	` Vỗ 2 tay vào nhau (Phía trước, phía sau trên đầu.	` Tay: + Vỗ 2 tay vào nhau (Phía trước, phía sau trên đầu) + Hai tay đưa lên cao,	
3	5	Trẻ thực hiện đúng, đủ, thuần thục các động tác của bài thể dục theo hiệu lệnh hoặc theo nhịp bản nhạc/bài hát. Bắt đầu và kết thúc động tác đúng nhịp	+ Hai tay đánh xoay tròn trước ngực, đưa lên cao. ` Lung, bụng, lườn: + Quay sang trái, sang phải kết hợp tay chống hông hoặc hai tay dang ngang, chân bước sang phải, sang trái. ` Nghiêng người sang trái, sang phải(3,4t) ` Cúi người về phía trước + Chân ` Ngồi xổm, đứng lên.	` Hai tay đánh xoay tròn trước ngực. ` Nghiêng người sang hai bên, kết hợp tay chống hông, chân bước sang phải, sang trái. ` Co và duỗi tay, kết hợp kiễng chân	+ Hai tay đưa lên cao, ra phía trước, sang 2 bên + Hai tay đánh xoay tròn trước ngực ` Lung, bụng: + Quay sang trái, sang phải kết hợp hai tay dang ngang, chân bước sang phải, sang trái + Nghiêng người sang hai bên, kết hợp tay chống hông, chân bước sang phải, sang trái. + Cúi người về phía trước ` Chân: + Co duỗi chân + Ngồi xổm, đứng lên. + Bước lên phía trước, bước sang ngang. ` Tập thể dục sáng	

					theo nhạc bài: Lớn lên cháu lái máy cày, cháu yêu cô chú công nhân... ` Nhảy dân vũ: Vũ điệu rửa tay, nổi vòng tay lớn - Trò chơi: Gió thổi, vũ điệu hóa đá, vắt nước chanh,	
4	3	Trẻ có thể giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động: ` Đi trong đường hẹp		` Đi trong đường hẹp.	* Hoạt động học: ` Đi trong đường hẹp. (3t) ` Đi trên ghế thể dục (4t) ` Đi trên dây (5t) <b>* Hoạt động chơi:</b> ` Trò chơi: Làm chú công nhân giỏi	
5	4	Trẻ giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động: Đi trên ghế thể dục		` Đi trên ghế thể dục		
6	5	Trẻ biết giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động: Đi trên dây (Dây đặt trên sàn)		` Đi trên dây. (Dây đặt trên sàn)		
10	3	Trẻ có thể phối hợp tay-mắt trong vận động: ` Tung bóng với cô		Tung bóng với cô	* Hoạt động học: ` Tung bóng với cô (3t) ` Tung bóng lên cao và bắt (4t) ` Tung bắt bóng tại chỗ (5t) <b>* Hoạt động chơi:</b> ` Đá bóng vào gôn	
11	4	Trẻ phối hợp tay - mắt trong vận động: ` Tung bóng lên cao và bắt		Tung bóng lên cao và bắt		
12	5	Trẻ biết phối hợp tay- mắt trong vận động: ` Tung bắt bóng tại chỗ		Tung bắt bóng tại chỗ		
13	3	Trẻ biết thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện bài	* 3,4,5 T: ` Bật xa (20 -	` Bò theo đường đích dắc	* Hoạt động học: ` Bật xa 20cm-25cm. (3t)	

		tập tổng hợp: ` Bật xa 20-25cm ` Bò theo đường dích dắc	25cm, 35-40; 40-45cm) * 4,5 T: ` Bò dích dắc qua (5 điểm;7 điểm)		` Bật xa 35cm-40cm (4t) ` Bật xa 40-45cm (5t) ` Bò theo đường dích dắc (3t) ` Bò dích dắc qua 5-7 điểm (4,5t) * Hoạt động chơi: ` Trò chơi: Tạo dáng, truyền bóng	
14	4	Trẻ thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện bài tập tổng hợp: ` Bật xa 35-40 cm ` Bò dích dắc qua 5 điểm				
15	5	Trẻ biết thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện bài tập tổng hợp: ` Bật xa 40-45 cm ` Bò dích dắc qua 7 điểm				
16	3	Trẻ thực hiện được các vận động: ` Xoay tròn cổ tay. ` Gập, đan ngón tay vào nhau		` Gập, đan các ngón tay vào nhau, quay ngón tay, cổ tay, cuộn cổ tay. ` Đan, tết.	* Hoạt động chơi: ` HDG: Góc nghệ thuật trẻ chơi với đất nặn, Sử dụng đất nặn, kéo, bút màu, vẽ, xé giấy vụn, tô màu tranh. ` Góc kỹ năng của bé: Tự cài, cởi cúc, tắt tóc cho búp bê, buộc dây giày. ` Vẽ, tô màu tranh đồ dùng của một số nghề phổ biến ` Chơi với giấy	
17	4	Trẻ biết thực hiện được các vận động: ` Cuộn - xoay tròn cổ tay. ` Gập, mở, các ngón tay.		` Vo, xoáy, xoắn, vặn, búng ngón tay, vê, véo, vuốt, miết, ấn bàn tay, ngón tay, gắn, nối.... ` Gập giấy.		
18	5	Trẻ biết thực hiện được các vận động: ` Uôn ngón tay, bàn tay; xoay cổ tay. ` Gập, mở lần lượt từng ngón tay.		` Các loại cử động bàn tay, ngón tay và cổ tay. ` Bẻ nắn.		
19	3	Trẻ phối hợp được	* 3,4,5T:	` Xếp chồng	* Hoạt động chơi:	

		cử động bàn tay, ngón tay trong một số hoạt động. ` Cắt thẳng được một đoạn 10cm. ` Xếp chồng 8-10 khối không đổ. ` Tự cài, cởi cúc.	` Xé, tô ` Cài, cởi cúc * 3, 4T: ` Vẽ (nguyệt ngoạc; hình) * 4,5 T	các hình khối khác nhau ` Xé dán giấy. ` Sử dụng kéo, bút.	` Góc XD: Xếp chồng các hình khối, lắp ghép hình, xây cánh đồng lúa, trang trại chăn nuôi, xây ao thả cá,... Xây nhà của bé.... ` Góc nghệ thuật trẻ	
20	4	Trẻ biết phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay, phối hợp tay-mắt trong một số hoạt động: ` Cắt thành thạo theo đường thẳng. ` Xây dựng lắp ráp với 10-12 khối. ` Biết tết sợi đôi. ` Tự cài, cởi cúc, buộc dây giày.	` Cắt đường (thẳng; vòng cung) ` Xâu, buộc dây	` Lắp ghép hình	chơi với đất nặn, nặn sản phẩm, dụng cụ lao động của 1 số nghề. Sử dụng kéo, bút, Vẽ (nguyệt ngoạc sản phẩm, dụng cụ lao động của 1 số nghề), xé giấy vụn, tô màu tranh 1 số nghề ` Góc TN: Chăm sóc cây	
21	5	Trẻ biết phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay, phối hợp tay-mắt trong một số hoạt động: ` Vẽ hình và sao chép các chữ cái, chữ số. vẽ. ` Xếp chồng 12-15 khối theo mẫu. ` Ghép và dán hình đã cắt theo mẫu ` Tự cài, cởi cúc, xâu dây giày, cài quai dép, kéo khóa (Phéc mơ tuya)		` Lắp ráp. ` Đồ theo nét ` Kéo khóa (Phéc mơ tuya), luồn	* HD Lao động ` Hướng dẫn trẻ tự cài cởi cúc áo, xâu dây giày ` Thực hành: cài, cởi cúc, xâu dây giày, cài quai dép, kéo khóa phéc mơ tuya - TCM: Giã gạo, Vận động viên nhí	
b) Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe						
41	4	Trẻ nhận ra một số trường hợp nguy hiểm và gọi người giúp đỡ: ` Biết gọi người lớn khi gặp một số trường hợp khẩn			* Hoạt động chơi: - Giờ đón trả trẻ: cô cho trẻ xem tranh ảnh, video nhận biết những trường hợp nguy hiểm và cách thoát khỏi nguy hiểm	

		cấp: cháy, có người ngã chảy máu.		và trò chuyện với trẻ. ` KNS: Kỹ năng thoát hiểm.	
42	5	Trẻ nhận biết được một số trường hợp không an toàn và gọi người giúp đỡ. ` Biết gọi người lớn khi gặp trường hợp khẩn cấp: cháy, có bạn ngã chảy máu...	` Nhận biết một số trường hợp khẩn cấp và gọi người giúp đỡ	Thực hành: Kỹ năng sống: Thoát hiểm khi có cháy	

2. Lĩnh vực phát triển nhận thức

b) Làm quen với một số khái niệm sơ đẳng về toán

82	3	Trẻ quan tâm đến số lượng và đếm như hay hỏi về số lượng, đếm vẹt, biết sử dụng ngón tay để biểu thị số lượng.	* 3, 4, 5 T: ` Đếm trên đối tượng/đếm trong phạm vi (4; 8) và đếm theo khả năng. * 3, 4 T: ` Xếp tương ứng 1 - 1, ghép đôi		* Hoạt động học: Toán ` Nhận biết nhóm có 4 đối tượng, đếm đến 4 (3t) ` Đếm số lượng 4, nhận biết chữ số 4, (4t). ` củng cố số lượng trong phạm vi 8, nhận biết số 8 (5t). * <b>Hoạt động chơi:</b> ` Trò chơi: "Tôi đứng thứ mấy", "Về đúng nhà". ` Chơi ngoài trời: + Thực hành: Đếm đồ dùng, dụng cụ, sản phẩm của 1 số nghề, Đếm các sản phẩm trong giờ chơi ngoài trời...	
83		Trẻ có thể đếm trên các đối tượng giống nhau và đếm đến 4				
84		Trẻ biết so sánh số lượng hai nhóm đối tượng trong phạm vi 4 bằng các cách khác nhau và nói được các từ: bằng nhau, nhiều hơn, ít hơn.				
85		Trẻ quan tâm đến chữ số, số lượng như thích đếm các vật ở xung quanh, hỏi: bao nhiêu? là số mấy?...				
86		Trẻ biết đếm trên đối tượng trong phạm vi 4				
87		Trẻ biết so sánh số lượng của hai				

		nhóm đối tượng trong phạm vi 4 bằng các cách khác nhau và nói được các từ: bằng nhau, nhiều hơn, ít hơn.				
88	5	Trẻ biết quan tâm đến các con số như thích nói về số lượng và đếm, hỏi: bao nhiêu? đây là mấy?...		`Ghép thành cặp những đối tượng có mối liên quan		
89		Trẻ biết đếm trên đối tượng trong phạm vi 8 và đếm theo khả năng.				
90		Trẻ biết so sánh số lượng của ba nhóm đối tượng trong phạm vi 8 bằng các cách khác nhau và nói được kết quả: bằng nhau, nhiều nhất, ít hơn, ít nhất.				
91	4	Trẻ có thể sử dụng các số từ 1-4 để chỉ số lượng, số thứ tự.	` Chữ số, số lượng và số thứ tự trong phạm vi (4,8)			
92	5	Trẻ nhận biết các số từ 5 - 8 và sử dụng các số đó để chỉ số lượng, số thứ tự.				
93	3	Trẻ biết gộp và đếm hai nhóm đối tượng cùng loại có tổng trong phạm vi 4.	` Gộp hai nhóm đối tượng và đếm. ` Tách một nhóm đối tượng thành các nhóm nhỏ hơn.	* Hoạt động học: Toán ` Tách, gộp nhóm có số lượng trong phạm vi 4. (3,4t) ` Tách, gộp nhóm có số lượng trong phạm vi 8. (5t) * Hoạt động chơi: ` Trò chơi: Kết bạn,		
94		Trẻ biết tách một nhóm đối tượng có số lượng trong phạm vi 4 thành hai nhóm.				

*** Hoạt động chơi:**
` Trò chơi: Kết bạn,

95	4	Trẻ biết gộp hai nhóm đối tượng có số lượng trong phạm vi 4, đếm và nói kết quả.		tìm đúng nhà ` Góc phân vai: Chơi bán hàng ` Góc HT: Đếm, tách gộp sản phẩm của một số nghề... ` Thực hành: Tách, gộp một số đồ dùng, dụng cụ, sản phẩm của 1 số nghề như: rau, củ, quả, dép, giày, quần áo... - TCM: Bé làm thợ xây	
96		Trẻ biết tách một nhóm đối tượng thành hai nhóm nhỏ hơn.			
97	5	Trẻ biết gộp các nhóm đối tượng trong phạm vi 8 và đếm.	` Gộp/tách các nhóm đối tượng bằng các cách khác nhau và đếm.		
98		Trẻ biết tách một nhóm đối tượng trong phạm vi 8 thành hai nhóm bằng các cách khác nhau.			

c) Khám phá xã hội

136	3	Trẻ có thể kể tên và nói được sản phẩm của nghề nông, nghề xây dựng...khi được hỏi, xem tranh.	` Tên gọi, sản phẩm và ích lợi của một số nghề phổ biến.	* Hoạt động học: KPXH ` Trò chuyện về nghề nông ` Trò chuyện về nghề xây dựng.	
137	4	Trẻ kể tên, công việc, công cụ, sản phẩm/ ích lợi...của một số nghề khi được hỏi, trò chuyện..	` Tên gọi, công cụ, sản phẩm, các hoạt động và ý nghĩa của các nghề phổ biến, nghề truyền thống của địa phương. <i>(Làm ruộng, làm nương, đan lát, nghề truyền thống của địa phương (thêu thố cảm của dân tộc mông, đan lu cở, gạo tẻ thái lan, gạo nếp nương ...)).</i>	` Trò chuyện về một số nghề gần gũi <b>* Hoạt động chơi:</b> - Đón trả trẻ: Cho trẻ xem video, tranh ảnh về các nghề. TCTV: Cuộc đất, gặt lúa,... ` Cô trò chuyện với trẻ về tên gọi, công cụ, sản phẩm, các hoạt động và ý nghĩa của các nghề truyền thống của địa phương.	
138	5	Trẻ biết nói đặc điểm và sự khác nhau của một số nghề. ví dụ: nói "nghề nông làm ra lúa gạo, nghề xây dựng xây nên những ngôi nhà mới..."		- Chơi góc: Góc phân vai: Bán hàng, nấu ăn, nông dân, bác sĩ, thợ xây, bộ	

				đội, bác sĩ... ` Góc học tập: Thực hành gọi tên những dụng cụ lao động của 1 số nghề...	
139	3	Trẻ có thể kể tên ngày lễ hội: ngày Ngày 22/12	` Ngày lễ hội của địa phương.	* Hoạt động học: KPXH: ` Trò chuyện về ngày 22/12 <b>* Hoạt động chơi:</b> <b>- Giờ đón trả trẻ:</b> ` Cô trò chuyện với trẻ, cho trẻ xem tranh ảnh, video về ngày 22/12. ` Hỏi trẻ ngày 22/12 là ngày gì? ` Ngày 22/12 là ngày của ai? - Góc NT: Làm thiệp Vẽ và tô màu hoa tặng chú bộ đội nhân ngày 22/12.	
141	4	Trẻ biết kể tên và nói đặc điểm của ngày lễ hội. Ngày 22/12.	` Đặc điểm nổi bật của một ngày lễ hội		
143	5	Trẻ biết kể tên một số lễ hội và nói về hoạt động nổi bật của những dịp lễ hội. ví dụ nói: "Ngày 22/12 ngày thành lập quân đội NDVN".			

3. Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ

145	3	Trẻ thực hiện được yêu cầu đơn giản, ví dụ "Cháu hãy lấy quả bóng, ném vào rổ"	` Hiểu và làm theo yêu cầu đơn giản bằng tiếng mẹ đẻ của trẻ (Trẻ có thể sao chép tiếng việt trên cơ sở tiếng mẹ đẻ của trẻ tiếng Mông)	* Hoạt động chơi - Chơi ngoài trời: Cô đặt các câu hỏi và các câu để trẻ thực hiện lời cô nói + Con hãy lấy bút ra và lấy giấy ra vẽ bức tranh để tặng chú bộ đội nhân ngày 22/12 + Các bạn có tên bắt đầu bằng chữ cái T đứng sang bên phải, Các bạn có tên bắt đầu bằng chữ C đứng sang bên trái,...	
146	4	Trẻ thực hiện được 2-3 yêu cầu liên tiếp, ví dụ "Cháu hãy lấy hình tròn màu đỏ gắn vào bông hoa màu vàng"	` Hiểu và làm theo được 2-3 yêu cầu bằng tiếng mẹ đẻ của trẻ (Trẻ có thể sao chép chép tiếng việt trên cơ sở tiếng mẹ đẻ của trẻ tiếng Mông)		
147	5	Trẻ thực hiện được các yêu cầu trong hoạt động tập thể, ví dụ "Các bạn có tên bắt đầu bằng chữ cái T đứng sang bên phải, Các bạn có tên bắt đầu	` Hiểu và làm theo được 2-3 yêu cầu liên tiếp bằng chép tiếng việt trên cơ sở tiếng mẹ đẻ của trẻ		

		bằng chữ C đứng sang bên trái",...			
159	3	Trẻ có khả năng sử dụng được câu đơn, câu đơn mở rộng	Bày tỏ tình cảm, nhu cầu và hiểu biết của bản thân bằng các câu đơn (câu đơn mở rộng (3t) câu ghép (4t) Bằng tiếng việt trên cơ sở tiếng mẹ đẻ (Tiếng Mông)	* Hoạt động học DTV: ` Dạy từ: Hạt gạo, hạt ngô, máy khâu, cái kéo, xi măng, viên gạch, Công nhân, Nông dân, hành quân, mũ cối, lương thực, sản xuất. ` Dạy câu: Bác nông dân đang cấy lúa trên cánh đồng, máy khâu bằng sắt dùng để may quần áo... ` Trẻ biết khởi sướng cuộc trò chuyện.	
160	4	Trẻ có thể sử dụng được các loại câu đơn mở rộng, câu ghép.			
161	5	Trẻ dùng được câu đơn, câu ghép, - <i>Khởi sướng cuộc trò chuyện.</i>	Bày tỏ tình cảm, nhu cầu và hiểu biết của bản thân rõ ràng, dễ hiểu bằng các câu đơn, câu đơn ghép khác nhau. Bằng tiếng việt trên cơ sở tiếng mẹ đẻ (Tiếng Mông)		
165	3	Trẻ đọc thuộc bài thơ, cao dao, đồng dao...	` Nghe hiểu nội dung truyện kể, truyện đọc phù hợp với độ tuổi ( <i>Nghe hiểu nội dung truyện kể, truyện đọc của địa phương qua góc thư viện</i> ) ` Nghe các bài hát, bài thơ, đồng dao, câu đố, phù hợp với độ tuổi. (<i>Nghe những câu truyện của dân tộc, địa phương trẻ qua góc thư viện.</i>) Bằng bằng tiếng việt trên cơ sở tiếng Mông ` Đọc thơ, đồng dao, câu đố trong góc thư viện. ` Ứng dụng công nghệ AI vào dạy học sáng tạo	* Hoạt động học: Văn học: ` Truyện: Bác nông dân ` Thơ: Chiếc cầu mới (Hình ảnh sinh động ứng dụng AI) ` Chú bộ đội hành quân trong mưa. <b>* Hoạt động chơi:</b> ` Đồng dao: Nghề nông, tay đẹp,... - Câu đố về chủ đề - Chơi góc: ` Góc HT: Kể chuyện theo tranh: Bác nông dân. ` Góc thư viện kể chuyện: Bác nông dân, cô đọc trẻ nghe truyện: Bác nông dân Đọc thơ, đồng dao, câu đố. - TCM: Dệt vải	
166	4				
167	5	Trẻ nghe hiểu nội dung câu chuyện, thơ, đồng dao, dành cho lứa tuổi của trẻ.			
168		Trẻ biết đọc biểu cảm bài thơ, cao dao, đồng dao..			
169	3	Trẻ có thể kể lại truyện đơn giản đã được nghe với sự giúp đỡ của người lớn.	` Kể lại một vài tình tiết truyện đã được nghe.(<i>trong góc thư viện</i>)		
170	4	Trẻ có thể kể lại truyện có mở đầu và kết thúc.	` Kể lại truyện đã được nghe. (<i>trong góc thư viện</i>)		
171	5	Trẻ biết kể lại chuyện đã được nghe theo trình tự	` Kể lại truyện đã được nghe (Theo trình tự 5T)		

		nhất định			
192	3	Trẻ thích vẽ, nguệch ngoạc.	` Tiếp xúc với chữ, sách truyện.	* Hoạt động học: LQCV ` Làm quen chữ cái u, ư. ` Tập tô chữ cái u, ư ` Làm quen chữ cái l, t, c <b>* Hoạt động chơi:</b> ` Góc học tập: Tập tô, tập đồ các nét chữ, nhận dạng một số chữ cái trong vở tập tô. Dạy trẻ cách mở sách đúng chiều... Xem tranh ảnh về chủ đề Bé biết bao nhiêu nghề - ngày 22/12 ` Góc NT: Tô vẽ các nét đơn giản tạo thành bức tranh về chủ đề các nghề - ngày 22/12. - Chơi ngoài trời: Xếp chữ, sao chép nét chữ trên cát...	
193	4	Trẻ biết sử dụng ký hiệu để tranh ảnh...	` Tập tô, tập đồ các nét chữ. ` Nhận dạng một số chữ cái.		
194	5	Trẻ biết tô, đồ các nét chữ, u, ư sao chép một số kí hiệu, chữ cái	` Sao chép một số kí hiệu, chữ cái. ` Nhận dạng các chữ cái.		
195		Trẻ nhận dạng các chữ cái u, ư, i, t, c trong bảng chữ cái tiếng việt.			

4. Lĩnh vực phát triển tình cảm và kỹ năng xã hội

196	3	Trẻ nói được tên, tuổi, giới tính, dân tộc của bản thân.	` Tên, tuổi, giới tính, dân tộc, quyền con người	* Hoạt động chơi: - Giờ đón trả trẻ: Cô cho trẻ xem tranh ảnh, video và trò chuyện với trẻ về bản thân, tên, giới tính, dân tộc, sở thích... Bố mẹ làm nghề gì? Con thích nghề của bố mẹ không? ` Cô hướng dẫn trẻ trả lời và nói được điều bé thích hoặc không thích. ` Thực hành: Cho trẻ giới thiệu về người thân có gợi ý của cô.
197	4	Trẻ nói được tên, tuổi, giới tính, dân tộc của bản thân, tên bố, tên mẹ.		
198	5	Trẻ nói được tên, tuổi, giới tính, dân tộc của bản thân, tên bố, tên mẹ, địa chỉ nhà hoặc điện thoại. <i>- Nói được khả năng và sở thích, quyền con người của bạn bè và</i>	Thực hiện thông qua nội dung khám phá xã hội (lĩnh vực PT nhận thức)	

		<i>người thân.</i>		` Trẻ biết tự chọn đồ chơi, nhóm chơi,	
229	3	Trẻ biết chào hỏi và nói lời cảm ơn, xin lỗi khi được nhắc nhở.	` Cử chỉ, lời nói lễ phép (Chào hỏi, cảm ơn).	* Hoạt động chơi: - Giờ đón trả trẻ: Cô trò chuyện, xem tranh ảnh, video về cử chỉ, lời nói lễ phép	
230	4	Trẻ biết nói lời cảm ơn, xin lỗi, chào hỏi lễ phép	` Sử dụng lời nói và cử chỉ lễ phép (lịch sự 5T)	` Thực hành: Chào hỏi, cảm ơn, xin lỗi	
231	5				
246	3	Trẻ biết bỏ rác đúng nơi quy định	` Giữ gìn vệ sinh môi trường bản làng, trường lớp	* Hoạt động chơi: - Giờ đón trả trẻ: ` Cho trẻ xem video, tranh ảnh về các bạn nhỏ dọn vệ sinh, phân loại rác và trò chuyện giáo dục trẻ. * <b>Hoạt động lao động:</b> ` Dạy trẻ lao động vệ sinh dọn rác quanh sân trường, vệ sinh đồ dùng đồ chơi. ` Thực hành: Nhặt bỏ lá cây rơi, rác đúng nơi quy định.	
247	4				
248	5				

5. Lĩnh vực phát triển thẩm mỹ

254	3	Trẻ vui sướng, chỉ, sờ, ngắm nhìn và nói lên cảm nhận của mình trước vẻ đẹp nổi bật (về màu sắc, hình dáng...) của các tác phẩm tạo hình.	` Bộc lộ cảm xúc(3t)/ bộc lộ cảm xúc phù hợp(4t)/ thể hiện thái độ, tình cảm (5t) khi nghe âm thanh gọi cảm, các bài hát, bản nhạc gần gũi và ngắm nhìn vẻ đẹp nổi bật của cuộc sống và tác phẩm nghệ thuật.	* Hoạt động học: Âm nhạc: ` DH: Lớn lên cháu lái máy cày, Cháu yêu cô thợ dệt. <b>Tạo hình</b> ` Đồ dùng chiến sĩ tí hon.	
255	4	Trẻ thích thú, ngắm nhìn, chỉ, sờ và sử dụng các từ gọi cảm nói lên cảm xúc của mình trước vẻ đẹp nổi bật (về màu sắc, hình dáng...) của các tác phẩm tạo		* Hoạt động chơi: ` Góc NT: Tô màu, vẽ, nặn, cắt, xé dán, đan, thêu... ` Chơi ngoài trời: Quan sát, trải nghiệm, chơi theo ý thích với nguyên vật liệu tự nhiên	

		hình.				
256	5	Trẻ thích thú, ngắm nhìn, chỉ, sờ và sử dụng các từ gọi cảm nói lên cảm xúc của mình trước vẻ đẹp nổi bật (về màu sắc, hình dáng...) của các tác phẩm tạo hình.				
257	3	Trẻ chú ý nghe, thích được hát theo, vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư theo bài hát, bản nhạc.	` Nghe các bài hát, bản nhạc (nhạc dân ca)		* Hoạt động học: Âm nhạc: ` DH: Lớn lên cháu lái máy cày, Cháu yêu cô thợ dệt. ` NH: Bác đưa thư vui tính, hạt gạo làng ta, xe chỉ luân kim * Hoạt động chơi: ` TCÂN: Vui cùng giai điệu, khiêu vũ với bóng, nghe âm thanh tìm đồ vật. ` Góc NT: Múa hát các bài hát trong chủ đề theo ý thích. ` Hát dân ca: Bắc kim thang * Hoạt động học: Âm nhạc - Dạy hát: Lớn lên cháu lái máy cày, Cháu yêu cô thợ dệt	
258	4	Trẻ chú ý nghe, thích thú (hát, vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư) theo bài hát, bản nhạc.	` Nghe và nhận ra (4,5t)/ nhận biết các thể loại âm nhạc khác nhau (nhạc dân ca)			
259	5	Trẻ chăm chú lắng nghe và hưởng ứng cảm xúc (hát theo, nhún nhảy, lắc lư thể hiện động tác minh họa phù hợp) theo bài hát, bản nhạc;	` Nghe và nhận ra sắc thái. (Vui, buồn, tình cảm tha thiết của các bài hát, bản nhạc. - Nghe nhạc dân ca (dân ca Nam bộ			
260	3	Trẻ biết hát tự nhiên, hát được giai điệu bài hát quen thuộc.	` 3-4-5T: Hát đúng giai điệu, lời ca bài hát (Hát các bài hát bằng tiếng mẹ đẻ) ` 4-5T: Thể hiện sắc thái, tình cảm của bài hát			
261	4	Trẻ hát đúng giai điệu, lời ca, hát rõ lời và thể hiện sắc thái của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ...				
262	5	Trẻ biết hát đúng				

		giai điệu , lời ca, hát diễn cảm phù hợp với sắc thái của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ, cử chỉ...			
263	3	Trẻ có thể vận động theo nhịp điệu bài hát, bản nhạc (vỗ tay theo nhịp).	` 4-5T: Vận động nhịp nhàng theo giai điệu, nhịp điệu của bài hát, bản nhạc.	` Vận động đơn giản theo nhịp điệu của các bài hát, bản nhạc.	* Hoạt động học: Âm nhạc: ` DVD: Cháu yêu cô chú công nhân <b>* Hoạt động chơi:</b> ` Góc NT: Múa hát các bài hát trong chủ đề theo ý thích.
264	4	Trẻ vận động nhịp nhàng theo nhịp điệu các bài hát, bản nhạc với các hình thức (Vỗ tay theo nhịp).	` 3-4-5T: ` Sử dụng các dụng cụ gõ đệm theo nhịp (3,4t) tiết tấu (5t).		
265	5	Trẻ vận động nhịp nhàng phù hợp với sắc thái, nhịp điệu bài hát, bản nhạc với các hình thức (Vỗ tay theo tiết tấu).			
266	3	Trẻ có thể sử dụng các nguyên vật liệu tạo hình để tạo ra sản phẩm theo sự gợi ý.	` Sử dụng các nguyên vật liệu tạo hình để tạo ra các sản phẩm.		* Hoạt động học: Tạo hình Đồ dùng chiến sĩ tí hon (EDP) * Hoạt động chơi: ` Góc NT: Cắt, xé dán một số đồ dùng đồ chơi của các nghề ` Chơi ngoài trời: Sử dụng và phối hợp các nguyên vật liệu thiên nhiên: Rơm, lá cây, hạt hạt...
267	4	Trẻ biết phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình để tạo ra sản phẩm.	` Phối hợp/ lựa chọn các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu trong thiên nhiên, (5T: phế liệu) để tạo ra các sản phẩm.		
268	5	Trẻ biết phối hợp và lựa chọn các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu thiên nhiên để tạo ra sản phẩm.	` Ứng dụng phương pháp dạy học Steam		
284	3	Trẻ có thể vận động theo ý thích các bài hát, bản nhạc quen thuộc.	` Vận động theo ý thích khi hát/ nghe các bài hát, bản nhạc quen thuộc.		* Hoạt động học ` VD: Cháu yêu cô chú công nhân * Hoạt động chơi:

285	4	Trẻ biết lựa chọn và thể hiện hình thức vận động theo bài hát, bản nhạc.	` Lựa chọn, thể hiện các hình thức vận động theo nhạc. ` Lựa chọn dụng cụ âm nhạc để gõ đệm theo nhịp điệu bài hát.		` TC: Tai ai tinh ` GNT: Hát, vận động các bài hát về chủ đề ngành nghề bé theo ý thích, biểu diễn văn nghệ
286		Trẻ biết lựa chọn dụng cụ để gõ đệm theo nhịp điệu, tiết tấu bài hát.			
287	5	Trẻ có khả năng tự nghĩ ra các hình thức để tạo ra âm thanh, vận động, hát theo các bản nhạc, bài hát yêu thích.	` Tự nghĩ ra các hình thức để tạo ra âm thanh, vận động theo các bài hát, bản nhạc yêu thích. ` Đặt lời theo giai điệu một bài hát, bản nhạc quen thuộc		
288		Trẻ biết gõ đệm bằng dụng cụ theo tiết tấu tự chọn.			
289	3	Trẻ có thể tạo ra các sản phẩm tạo hình theo ý thích.	` Tạo ra các sản phẩm đơn giản theo ý thích.		* Hoạt động học: Tạo hình ` Đồ dùng chiến sĩ tí hon (EDP) <b>* Hoạt động chơi:</b> ` GNT: Xé dán, nặn, vẽ, cắt giấy màu, bìa cartong làm đồ dùng chiến sỹ ` Góc HT: Làm album về chủ đề ngành nghề bé yêu – ngày 22/12 ` Chơi ngoài trời: chơi theo ý thích với nguyên vật liệu tự nhiên theo chủ đề ngành nghề bé yêu – ngày 22/12. và gợi ý trẻ đặt tên cho sản phẩm của mình.
290	4	Trẻ biết nói lên ý tưởng và tạo ra các sản phẩm tạo hình theo ý thích.	` Nói lên ý tưởng tạo hình của mình.	Tự chọn nguyên vật liệu để tạo ra sản phẩm theo ý thích.	
291	5			Tìm kiếm, lựa chọn các nguyên vật liệu phù hợp để tạo ra sản phẩm theo ý thích.	

II. CHUẨN BỊ HỌC LIỆU

- Tranh ảnh về đồ dùng, dụng cụ, sản phẩm của một số nghề
- Sưu tầm một số đồ dùng, dụng cụ, sản phẩm của một số nghề các loại khác nhau nhưng còn đẹp. Hột, hạt các loại và đảm bảo an toàn. Bộ đồ chơi xây dựng.

- Búp bê, Các loại vật liệu có sẵn: Rơm rạ, lá, mùn cưa.....
- Các loại sách báo, tạp chí cũ cho trẻ xem giấy A4 , bút, phẩm màu, giấy màu, hồ dán, đất nặn, kéo...
- Đồ dùng, đồ chơi bằng nhựa: xoong, nồi, chảo, thìa bát, đũa , cốc, chén...cho trẻ chơi giờ hoạt động góc

III. MỞ CHỦ ĐỀ

- Cô chuẩn bị 1->2 bức tranh to về nghề nghiệp trẻ gắn lên tường và ở một góc
- Trang trí lớp theo chủ đề, tạo môi trường lớp học liên quan đến chủ đề)
- Cô cho trẻ quan sát trò chuyện để trẻ nói nên những hiểu biết của mình về một số nghề. Cô có bức tranh vẽ gì? Trong bức tranh có những gì ?
- Đối với những sản phẩm của các nghề chúng mình phải làm gì ?
- Để biết rõ hơn về đồ dùng, dụng cụ, sản phẩm của một số nghề? Bố mẹ và những người thân yêu của mình làm công việc gì? thì chúng mình cùng nhau tìm hiểu nhé.

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TỔ TRƯỞNG

**NGƯỜI XÂY DỰNG
KẾ HOẠCH**

Nguyễn Thị Hương

Nguyễn Thị Huyền

Lò Thị Thu